

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã Tu Mơ Rông năm 2027

Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 14/11/2022; Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 110/2025/NĐ-CP ngày 21/5/2025 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình;

Căn cứ Công văn số 4437/SVHTTDL-QLVH ngày 09/10/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện công tác gia đình năm 2027, UBND xã Tu Mơ Rông ban hành Kế hoạch thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2027 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn và từng gia đình trong xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; giáo dục đạo đức, lối sống, thực hành ứng xử tôn trọng, bình đẳng, yêu thương và chia sẻ giữa các thành viên. Gắn công tác gia đình với bảo tồn giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào Xơ Đăng và phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

- Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận và xử lý thông tin về bạo lực gia đình; bảo vệ, hỗ trợ kịp thời người bị bạo lực, nhất là phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật. Cùng cố đầu mối thực hiện, nâng cao chất lượng thông tin, dữ liệu và phối hợp liên ngành ở cấp xã, thôn.

2. Yêu cầu

- Triển khai trên toàn địa bàn 09 thôn; lựa chọn hoạt động thiết thực, phù hợp địa bàn miền núi, dân cư phân tán và khả năng cân đối ngân sách. Lồng ghép với sinh hoạt thôn, hoạt động của các đoàn thể, nhà trường và phong trào xây dựng đời sống văn hóa; tránh tổ chức hình thức, trùng lặp.

- Mỗi nhiệm vụ có đơn vị chủ trì, đơn vị thực hiện phần việc cụ thể, thời hạn và sản phẩm. Nội dung tuyên truyền dễ hiểu, có trao đổi trực tiếp; vận dụng tiếng Xơ Đăng khi cần thiết. Không sử dụng phong tục hoặc việc hòa giải để bao che bạo lực, trì hoãn bảo vệ người bị bạo lực; bảo mật thông tin cá nhân, bảo đảm an toàn trong mọi hoạt động hỗ trợ.

II. CHỦ ĐỀ, THÔNG điệp VÀ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Chủ đề và thông điệp

- Chủ đề năm 2027: “*Gia đình hạnh phúc, quốc gia thịnh vượng*”.

- Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3): “*Hạnh phúc cho mọi gia đình*”. Ngày Gia

đình Việt Nam (28/6): “*Gia đình hạnh phúc, quốc gia thịnh vượng*”. Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6): “*Chấm dứt bạo lực, vun đắp yêu thương*”.

- Các thông điệp trọng tâm: Gia đình hạnh phúc là nền tảng của quốc gia hạnh phúc; hệ giá trị gia đình là nền tảng xây dựng hệ giá trị quốc gia; gắn kết gia đình, vun đắp yêu thương; gia đình là nơi hình thành, nuôi dưỡng, trao truyền giá trị văn hóa dân tộc; xây dựng gia đình: ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo; hành vi bạo lực gia đình là vi phạm pháp luật; phòng, chống bạo lực gia đình là trách nhiệm của toàn xã hội.

- Tuyên truyền số điện thoại 117 và chức năng hỗ trợ, tiếp nhận thông tin theo hướng dẫn của Sở và cơ quan quản lý tổng đài; kiểm tra, xác nhận thông tin vận hành trước khi công khai rộng rãi. Niêm yết kèm thông tin đầu mỗi tiếp nhận của xã sau khi được UBND xã xác nhận.

2. Chỉ tiêu phấn đấu năm 2027

- 09/09 thôn triển khai nội dung công tác gia đình; mỗi thôn tổ chức ít nhất 02 lượt tuyên truyền, trao đổi chuyên đề, trong đó có ít nhất 01 lượt trong tháng 6; được lồng ghép trong cuộc họp, sinh hoạt sẵn có.

- 100% cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ có đầu mối và thực hiện báo cáo; 09/09 thôn có người liên hệ đề cung cấp thông tin, kết nối hỗ trợ, không làm phát sinh chức danh hoặc chế độ mới.

- Tổ chức ít nhất 01 hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ cấp xã sau khi cán bộ xã tham gia tập huấn cấp tỉnh; bảo đảm đại diện 09 thôn và cộng tác viên dân số được tiếp cận tài liệu.

- 100% tin báo về bạo lực gia đình do xã tiếp nhận được ghi nhận, phân loại, chuyển xử lý theo thẩm quyền; trường hợp có nguy cơ mất an toàn được ưu tiên bảo vệ, hỗ trợ kịp thời.

- Rà soát mô hình, câu lạc bộ, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình và địa chỉ tin cậy tại 09 thôn; lựa chọn ít nhất 01 thôn để thí điểm hoặc củng cố mô hình phù hợp, khi bảo đảm điều kiện và kinh phí.

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo theo yêu cầu của Sở; không tự đặt tỷ lệ hộ gia đình hạnh phúc hoặc số vụ bạo lực khi chưa có dữ liệu và công cụ đánh giá.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát văn bản, củng cố tổ chức thực hiện

- Phòng Văn hóa – Xã hội rà soát văn bản, chương trình, kế hoạch về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình đang áp dụng tại xã; xác định nội dung cần điều chỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính, đề xuất UBND xã xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền. Tiếp tục triển khai các văn bản quy định hiện hành¹, chú trọng Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, văn bản thi hành Luật,

¹ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định; Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình; Nghị định số 110/2025/NĐ-CP ngày 21/5/2025 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình”; Quyết định số 2074/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính

Chiến lược phát triển gia đình và Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030.

- Trong quý I/2027, rà soát tình trạng tổ chức Ban Chỉ đạo Công tác gia đình của xã; tham mưu thành lập hoặc kiện toàn theo thực tế và hướng dẫn của Sở, phân công thành viên phụ trách nhiệm vụ, thôn. Lồng ghép việc chỉ đạo mô hình phòng, chống bạo lực gia đình vào Ban Chỉ đạo; phối hợp Trạm Y tế sử dụng đội ngũ cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình. Kết quả rà soát làm căn cứ đề xuất kiện toàn và phân công nhiệm vụ khi cần thiết.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2027; hoàn thành danh sách đầu mối xã, 09 thôn trước ngày 25/02/2027; rà soát văn bản và tổ chức Ban Chỉ đạo xong trong tháng 3/2027. Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội. Văn phòng HĐND và UBND hỗ trợ rà soát văn bản; Trạm Y tế rà soát cộng tác viên dân số; trưởng thôn xác nhận đầu mối. Sản phẩm: báo cáo rà soát, danh sách đầu mối, hồ sơ kiện toàn và phân công nhiệm vụ khi cần điều chỉnh.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống và thực hành hệ giá trị gia đình

- Tuyên truyền hệ giá trị gia đình, Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; hướng dẫn thực hành trong quan hệ vợ chồng, cha mẹ với con, ông bà với cháu, anh chị em. Chú trọng chia sẻ công việc, tôn trọng ý kiến, chăm sóc người cao tuổi, giáo dục trẻ em, quản lý chi tiêu và giải quyết bất đồng không dùng bạo lực.

- Phòng Văn hóa – Xã hội lồng ghép nội dung theo Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 30/9/2026 của UBND tỉnh được nêu trong hướng dẫn; đề xuất mô hình thực hành tại gia đình, nhà trường, thôn hoặc nhà rộng. Phát huy truyền thống đoàn kết, hiếu thảo, các giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào Xơ Đăng; vận động loại bỏ tập quán gây bất bình đẳng hoặc ảnh hưởng quyền, sức khỏe thành viên gia đình. Chỉ triển khai Bộ quy tắc ứng xử mới và bộ chỉ số gia đình hạnh phúc khi có hướng dẫn, không tự xây dựng bộ tiêu chí thay thế quy định của cấp trên.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2027; tập trung tháng 3, tháng 5, tháng 6 và tháng 11. Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; các trường học thực hiện nội dung giáo dục, các đoàn thể và trưởng thôn tổ chức vận động, sinh hoạt tại cơ sở. Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn, nội dung sinh hoạt và kết quả thực hành được

phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030; Công văn số 572-CV/TU ngày 13/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới”; Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 03/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xây dựng, phát triển gia đình ấm no, hạnh phúc cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn”; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 2074/QĐ-TTg ngày 10/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới (giai đoạn 2022 – 2030) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 22/8/2022 về thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 21/10/2022 thực hiện Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/01/2023 triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

tổng hợp trong báo cáo định kỳ.

3. Tổ chức các đợt truyền thông và sự kiện

- Tổ chức cao điểm tháng 3 gần ngày 20/3; trong tháng 5 gần ngày 15/5; xuyên suốt tháng 6 và dịp 28/6; tháng 11 gần ngày 24/11 theo hướng dẫn của Sở và ngày 25/11. Lòng ghép trao đổi về kỹ năng làm cha mẹ, bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Biểu dương gia đình, tập thể, cá nhân có đóng góp trên cơ sở xác minh thành tích và nguồn lực; việc khen thưởng thực hiện theo thẩm quyền, quy định hiện hành.

- Tiến độ cụ thể: Tháng 3 tổ chức hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3; tháng 5 hưởng ứng Ngày Quốc tế Gia đình 15/5; tháng 6 triển khai Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình, trọng tâm Ngày Gia đình Việt Nam 28/6; tháng 11 tuyên truyền hệ giá trị gia đình dịp 24/11 theo hướng dẫn của Sở và hưởng ứng Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ 25/11. Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì nội dung; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công thực hiện truyền thông; Văn phòng HĐND và UBND đăng tải trên Trang thông tin điện tử; các đoàn thể, thôn tổ chức sinh hoạt trực tiếp. Mỗi thôn thực hiện ít nhất 02 lượt trong năm, trong đó ít nhất 01 lượt trong tháng 6. Sản phẩm: Tin, bài, tài liệu, danh sách hoặc ghi nhận số người tham gia thực tế và báo cáo kết quả; cập nhật hoạt động tháng 6 trước ngày 05/7/2027.

4. Tiếp nhận thông tin, bảo vệ và hỗ trợ người bị bạo lực gia đình

- Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu UBND xã xác định, công khai đầu mối tiếp nhận; rà soát, tham mưu số điện thoại để đăng ký kết nối Tổng đài 117, thông báo ngay khi thay đổi số điện thoại. Trưởng thôn và cộng tác viên dân số hướng dẫn người dân báo tin; không yêu cầu người bị bạo lực tự hòa giải trước khi tiếp nhận hoặc hỗ trợ.

- Khi có tin báo, cơ quan tiếp nhận ghi nhận thời điểm, nội dung tối thiểu, đánh giá dấu hiệu khẩn cấp và chuyển ngay cho Chủ tịch UBND xã, Công an xã hoặc cơ quan có thẩm quyền. Công an xã xử lý nguy cơ mất an toàn, ngăn chặn và xử lý hành vi theo chức năng; Trạm Y tế cấp cứu, khám, điều trị, ghi nhận thông tin chuyên môn; Phòng Văn hóa – Xã hội kết nối dịch vụ xã hội, nơi tạm lánh, tư vấn, trợ giúp pháp lý với đơn vị có chức năng. Chủ tịch UBND xã xem xét biện pháp thuộc thẩm quyền theo pháp luật hiện hành. Việc hòa giải chỉ thực hiện khi phù hợp, không thay thế xử lý vi phạm và không gây nguy hiểm cho người bị bạo lực.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2027; xử lý ngay khi có tin báo hoặc nguy cơ mất an toàn. Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu rà soát, công khai đầu mối trong quý I, hoàn thành trước ngày 25/02/2027; cập nhật ngay khi có thay đổi. UBND xã chỉ đạo xử lý; Công an xã bảo đảm an toàn, xử lý vi phạm; Trạm Y tế hỗ trợ y tế; Phòng Văn hóa – Xã hội kết nối dịch vụ hỗ trợ. Sản phẩm: thông tin đầu mối đã xác nhận, hồ sơ tiếp nhận, chuyển xử lý, bảo vệ và hỗ trợ theo thẩm quyền.

5. Duy trì, củng cố mô hình và địa chỉ tin cậy

- Trong quý I, Phòng Văn hóa – Xã hội cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ và trưởng thôn rà soát mô hình, câu lạc bộ gia đình, nhóm phòng, chống bạo lực gia

đình, địa chỉ tin cậy hiện có; đánh giá người phụ trách, hoạt động, điều kiện an toàn và nhu cầu hỗ trợ. Không mặc định tất cả thôn đã có mô hình.

- Trong quý II, đề xuất lựa chọn ít nhất 01 thôn có điều kiện để củng cố hoặc thí điểm mô hình; tận dụng nhà rông, địa điểm sinh hoạt phù hợp, lực lượng đoàn thể và người có uy tín. Khuyến khích đăng ký địa chỉ tin cậy trên cơ sở tự nguyện, có khả năng tiếp nhận an toàn, bảo mật và kết nối hỗ trợ; không chỉ niêm yết danh sách mà thiếu người trực tiếp thực hiện. Hướng dẫn vận dụng Công văn số 1467/BVHTTDL-GĐ theo tài liệu do Sở cung cấp, đồng thời bảo đảm phù hợp pháp luật hiện hành. Đánh giá cuối năm trước khi đề xuất nhân rộng.

- Tiến độ: Hoàn thành rà soát hiện trạng trong quý I/2027; đề xuất, triển khai củng cố hoặc thí điểm mô hình tại ít nhất 01 thôn trong quý II khi bảo đảm điều kiện và kinh phí; duy trì hoạt động trong năm; đánh giá trong quý IV trước khi đề xuất nhân rộng. Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tham gia đánh giá, kết nối hỗ trợ; trưởng thôn xác nhận hiện trạng và tổ chức hoạt động. Sản phẩm: danh sách mô hình, địa chỉ tin cậy thực tế, phương án triển khai và báo cáo đánh giá cuối năm.

6. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho lực lượng cơ sở

- Cử cán bộ phụ trách tham gia tập huấn cấp tỉnh theo triệu tập. Sau tập huấn, Phòng Văn hóa – Xã hội tổ chức ít nhất 01 buổi hướng dẫn nghiệp vụ cho trưởng thôn, lực lượng đoàn thể, cộng tác viên dân số và người tham gia mô hình; hoàn thành trong quý III, điều chỉnh thời gian nếu lớp tỉnh tổ chức muộn.

- Nội dung gồm nhận diện bạo lực; tiếp nhận tin báo; bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực; kết nối Tổng đài 117; bảo mật dữ liệu; Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; thống kê và báo cáo. Ưu tiên thực hành tình huống, cung cấp sơ đồ liên hệ và mẫu ghi nhận; đánh giá bằng trao đổi xử lý tình huống. Kết quả được tổng hợp cùng hồ sơ tập huấn và báo cáo thực hiện.

- Tiến độ: Tham gia lớp cấp tỉnh theo lịch triệu tập; tổ chức ít nhất 01 buổi hướng dẫn cấp xã sau tập huấn tỉnh, dự kiến quý II–III/2027 và hoàn thành trong quý III; nếu lớp tỉnh tổ chức muộn thì Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu điều chỉnh và thông báo lịch cụ thể. Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã hướng dẫn xử lý tin báo, Trạm Y tế hướng dẫn hỗ trợ y tế; các thôn cử đại diện và cộng tác viên dân số tham dự. Sản phẩm: tài liệu, danh sách tham dự, kết quả thực hành tình huống và báo cáo tổ chức.

7. Thu thập thông tin và chuẩn bị cơ sở dữ liệu

- Phòng Văn hóa – Xã hội là đầu mối tổng hợp; trưởng thôn thu thập thông tin hộ gia đình và kết quả hoạt động theo biểu mẫu được cung cấp; Công an xã, Trạm Y tế cung cấp thông tin thuộc phạm vi quản lý. Đối chiếu nguồn, tránh trùng một vụ việc giữa các đơn vị; số liệu chưa có phải ghi rõ chưa thu thập hoặc chưa xác minh, không ghi bằng 0.

- Chuẩn bị nhân lực, tài khoản, thiết bị và quy trình thu thập, cập nhật, khai thác dữ liệu theo Nghị định số 110/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của cơ quan quản lý. Chỉ cập nhật hệ thống được cấp có thẩm quyền triển khai; không tạo cơ sở dữ liệu công khai chứa thông tin người bị bạo lực. Phân quyền hồ sơ chi tiết, lưu trữ an

toàn; chỉ đưa số liệu tổng hợp cần thiết vào báo cáo và truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên; rà soát nhân lực, thiết bị, đầu mối trong quý I/2027; thu thập, cập nhật hệ thống theo lịch và hướng dẫn của cơ quan quản lý. Các đơn vị, thôn cung cấp số liệu trước ngày 20/3, 20/6 và 20/10/2027 theo từng kỳ báo cáo; cập nhật bổ sung hoạt động tháng 6 trước ngày 05/7/2027. Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã, Trạm Y tế và trưởng thôn đối chiếu thông tin thuộc phạm vi phụ trách. Sản phẩm: dữ liệu tổng hợp đã đối chiếu, hồ sơ nguồn và kết quả cập nhật hệ thống khi được triển khai.

8. Lồng ghép chương trình và dịch vụ công trong lĩnh vực gia đình

- Rà soát khả năng lồng ghép nhiệm vụ gia đình với hoạt động văn hóa, giảm nghèo, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và các chương trình mục tiêu quốc gia theo nội dung được phê duyệt. Việc triển khai nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia được nêu trong hướng dẫn chỉ thực hiện khi có văn bản triển khai, nhiệm vụ, dự toán và nguồn kinh phí được giao.

- Phòng Văn hóa – Xã hội phối hợp Phòng Tài chính – Công thương rà soát nhu cầu dịch vụ xây dựng, duy trì mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng gia đình hạnh phúc; giáo dục, truyền thông và tổ chức sự kiện. Tham mưu hình thức thực hiện dịch vụ sự nghiệp công phù hợp nhiệm vụ, thẩm quyền và dự toán; không mặc nhiên giao đặt hàng hoặc xác định mức chi chỉ từ kế hoạch này.

- Thời gian thực hiện: Khi lập dự toán ngân sách năm 2027 và khi có quyết định giao nhiệm vụ, kinh phí; triển khai trong năm theo tiến độ được phê duyệt. Phòng Văn hóa – Xã hội xác định nội dung, sản phẩm, lập nhu cầu kinh phí; Phòng Tài chính – Công thương rà soát nguồn và tham mưu bố trí. Sản phẩm: dự toán, phương án lồng ghép hoặc thực hiện dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hồ sơ nghiệm thu, chứng từ và quyết toán theo quy định.

9. Kiểm tra, đánh giá và biểu dương

- Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu ít nhất 01 đợt kiểm tra trong quý III; rà soát hồ sơ và kết quả thực hiện của 09 thôn, lựa chọn kiểm tra trực tiếp tại thôn có khó khăn hoặc nguy cơ. Nội dung: tuyên truyền, đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ vụ việc, mô hình, bảo mật dữ liệu, tiến độ báo cáo và sử dụng kinh phí.

- Lập biên bản, hướng dẫn khắc phục với thời hạn cụ thể; theo dõi kết quả khắc phục trước khi tổng hợp cuối năm. Tháng 10 tổng hợp đánh giá; đề xuất biểu dương, khen thưởng đúng quy định. Không đánh giá thành tích chỉ dựa trên số vụ bạo lực thấp hoặc không có tin báo, vì có thể còn vụ việc chưa được phát hiện.

- Tiến độ: Tổ chức ít nhất 01 đợt kiểm tra trong quý III/2027; tổng hợp kết quả, theo dõi khắc phục trong tháng 10; đánh giá mô hình, đề xuất biểu dương trong quý IV; cập nhật kết quả tháng 11–12 khi tổng kết năm. Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; đơn vị liên quan tham gia theo nội dung kiểm tra. Sản phẩm: biên bản kiểm tra, văn bản hướng dẫn khắc phục, báo cáo đánh giá và đề xuất biểu dương, khen thưởng khi đủ điều kiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ ngân sách xã năm 2027 theo dự toán được cấp có thẩm quyền

giao; nguồn chương trình, kế hoạch được phép lồng ghép và nguồn xã hội hóa hợp pháp. Việc huy động đóng góp phải tự nguyện, công khai, không giao mức đóng góp bắt buộc cho hộ gia đình.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội lập dự toán theo từng hoạt động, số lượng, thời gian và căn cứ chi; Phòng Tài chính – Công thương kiểm tra, tham mưu bố trí trong khả năng cân đối. Ưu tiên tuyên truyền tại thôn, hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ người bị bạo lực, duy trì mô hình và thu thập thông tin. Các đơn vị thực hiện thanh quyết toán, quản lý chứng từ, không thanh toán trùng nguồn; áp dụng quy định, định mức còn hiệu lực tại thời điểm thực hiện. Không ấn định tổng kinh phí khi chưa có dự toán được duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã và Ban Chỉ đạo xã; hướng dẫn 09 thôn, theo dõi thời hạn và sản phẩm của từng nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Rà soát tổ chức, mô hình, dữ liệu; chuẩn bị tài liệu, tập huấn và kiểm tra. Tham mưu đầu mối kết nối Tổng đài 117.

- Tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh và báo cáo HĐND xã theo quy định. Phối hợp Công an xã, Trạm Y tế kết nối hỗ trợ, không thực hiện thay nhiệm vụ xử lý vi phạm hoặc chuyên môn y tế.

2. Phòng Tài chính – Công thương

Hướng dẫn xây dựng dự toán, rà soát nguồn lồng ghép, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí; hướng dẫn sử dụng và thanh quyết toán. Phản hồi rõ hoạt động có nguồn, hoạt động cần điều chỉnh quy mô; tham gia rà soát phương án thực hiện dịch vụ sự nghiệp công.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu ban hành, phát hành văn bản và đăng tải kế hoạch, thông điệp, thông tin đầu mối đã được duyệt lên Trang thông tin điện tử xã theo nhiệm vụ được giao.

4. Công an xã

Tiếp nhận, xử lý tin báo, bảo vệ an toàn và xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền; phối hợp thực hiện biện pháp bảo vệ do cơ quan có thẩm quyền quyết định. Cung cấp số liệu đã kiểm tra, phối hợp hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thông báo kết quả xử lý để đầu mối xã tổng hợp theo quy định.

5. Trạm Y tế xã

Tổ chức cấp cứu, khám, điều trị và hỗ trợ chuyên môn đối với người bị bạo lực; chuyển tuyến khi cần. Rà soát cộng tác viên dân số, phối hợp bố trí tham gia tuyên truyền và thu thập thông tin phù hợp nhiệm vụ; cung cấp số liệu tổng hợp, bảo đảm bí mật thông tin sức khỏe.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Thực hiện sản phẩm truyền thông theo nội dung thống nhất với Phòng Văn hóa – Xã hội; tuyên truyền trên kênh đang hoạt động, lồng ghép sinh hoạt văn hóa và hoạt động tại thiết chế cơ sở. Lưu danh mục tin, bài, lượt tuyên truyền để báo cáo; không tự công khai hồ sơ vụ việc.

7. Các trường học trên địa bàn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch giáo dục của từng trường, chủ động lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; kỹ năng ứng xử, phòng ngừa bạo lực, bảo vệ trẻ em và an toàn trên môi trường mạng phù hợp độ tuổi. Phối hợp với cha mẹ học sinh và cơ quan có thẩm quyền trong phát hiện, báo tin, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ hoặc bị bạo lực; không yêu cầu học sinh công khai trải nghiệm bị bạo lực.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã lồng ghép vận động xây dựng gia đình với phong trào tại khu dân cư, giám sát thực hiện chính sách. Hội Liên hiệp Phụ nữ tuyên truyền, hỗ trợ kết nối người bị bạo lực, rà soát địa chỉ tin cậy và mô hình. Đoàn Thanh niên hướng dẫn kỹ năng ứng xử, sử dụng mạng an toàn; Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh vận động hội viên chia sẻ trách nhiệm gia đình. Đề nghị tổ chức đại diện người cao tuổi phát huy vai trò nêu gương và chăm sóc người cao tuổi.

9. Trường 09 thôn

Triển khai kế hoạch trong sinh hoạt thôn; phối hợp Ban công tác Mặt trận, đoàn thể, cộng tác viên dân số và người có uy tín thực hiện ít nhất 02 lượt tuyên truyền. Lập danh sách đầu mối, rà soát mô hình, địa chỉ tin cậy; phát hiện và báo ngay vụ việc có nguy cơ, cung cấp thông tin đúng thực tế. Không tự xử lý vụ việc vượt thẩm quyền, không tiết lộ danh tính hoặc gây áp lực cho người bị bạo lực.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị và trường thôn gửi thông tin đầu mối, kết quả rà soát tổ chức, mô hình về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) **trước ngày 25/02/2027**. Khi thay đổi đầu mối phải cập nhật ngay.

2. Báo cáo phục vụ yêu cầu gửi Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh **trước ngày 01/4/2027**: Đề nghị các đơn vị, thôn gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày 20/3/2027; Phòng Văn hóa - Xã hội hoàn thiện, trình UBND xã trước ngày 26/3/2027 để gửi Sở **chậm nhất ngày 31/3/2027**. Nội dung, kỳ số liệu thực hiện theo Phụ lục 1 và yêu cầu cụ thể của Sở; xác định rõ kỳ số liệu, không coi là báo cáo kết quả cả năm 2027.

3. Báo cáo sơ kết nội bộ: Gửi trước **ngày 20/6/2027**; hoạt động diễn ra sau thời điểm này được cập nhật **trước ngày 05/7/2027**. Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp kết quả 6 tháng và các hoạt động tháng 6, phục vụ điều hành và yêu cầu báo cáo của cấp trên.

4. Báo cáo công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và biểu thông tin: đơn vị, thôn gửi **trước ngày 20/10/2027**; Phòng Văn hóa – Xã hội đối chiếu,

hoàn thiện, trình UBND xã **trước ngày 28/10/2027**; tham mưu gửi Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh chậm nhất **ngày 04/11/2027**, bảo đảm **trước ngày 05/11/2027**. Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã báo cáo HĐND xã về kết quả phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định và chương trình kỳ họp; tiếp tục cập nhật kết quả tháng 11, tháng 12 để phục vụ tổng kết năm và báo cáo bổ sung theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

5. Tin báo có nguy cơ mất an toàn phải chuyển ngay, không chờ kỳ báo cáo. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND xã, Sở và cơ quan có thẩm quyền. Các đơn vị, thôn báo cáo bằng văn bản, nêu rõ kỳ báo cáo, thời điểm chốt số liệu, nguồn số liệu; kết quả tuyên truyền, mô hình, tập huấn; tình hình tiếp nhận và hỗ trợ vụ việc; kinh phí, khó khăn, kiến nghị. Khi Sở cung cấp đề cương, biểu mẫu chính thức thì sử dụng đúng mẫu của Sở.

UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, trưởng các thôn triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trưởng 09 thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Thành